

**BÁO CÁO NHANH**  
**Tình hình sản xuất nông nghiệp**  
(Đến ngày 25 tháng 6 năm 2022)

**1. Kết quả sản xuất chủ yếu**

**a) Sản xuất lúa**

STT	Địa phương	Vụ Hè Thu năm 2022				
		Kế hoạch (ha)	Diện tích gieo sạ (ha)	Thu hoạch		
				Diện tích (ha)	Năng suất (tấn/ha)	Sản lượng (tấn)
01	Giang Thành	29.200	29.270	10.500	5,60	58.800
02	Kiên Lương	22.500	22.350			
03	Hòn Đất	78.500	78.665	1.375	5,50	7.563
04	Tp. Rạch Giá	5.483	5.483			
05	Châu Thành	19.064	19.043	333	5,60	1.865
06	Tân Hiệp	36.803	36.598	5.348	5,80	31.018
07	Giồng Riềng	46.600	46.801	16.656	5,00	83.280
08	Gò Quao	25.500	25.195			
09	An Biên	7.100	6.020			
10	Vĩnh Thuận	3.800	3.730			
11	UM.Thượng	6.450	6.332			
<b>Tổng cộng</b>		<b>281.000</b>	<b>279.487</b>	<b>34.212</b>	<b>5,34</b>	<b>182.526</b>

**b) Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022**

STT	Địa phương	Kế hoạch (ha)	Diện tích (ha)				Sản lượng thu hoạch (tấn)
			Tổng số	Trong đó			
				Nuôi CN	Tôm lúa	Tôm QCCT	
01	Tp. Hà Tiên	2.390	1.577	395		1.182	2.910
02	Kiên Lương	8.050	6.642	1.292	900	4.450	12.605
03	Giang Thành	3.350	3.170	165		3.005	2.503
04	Hòn Đất	4.970	4.086	326	2.500	1.260	2.421
05	An Biên	25.350	24.830	10	21.300	3.520	5.253
06	An Minh	53.850	54.459	20	45.720	8.719	17.693
07	Vĩnh Thuận	29.530	29.510		25.010	4.500	8.850
08	UM.Thượng	9.250	9.266		9.266		2.588
09	Gò Quao	3.890	3.889		2.194	1.695	1.231
<b>Tổng cộng</b>		<b>140.630</b>	<b>137.429</b>	<b>2.208</b>	<b>106.890</b>	<b>28.331</b>	<b>56.054</b>

## 2. Tình hình chung

- **Sản xuất lúa vụ Hè Thu 2022:** Diện tích gieo sạ được **279.487 ha/281.000 ha**, đạt 99,46% kế hoạch, đạt 92,26% so cùng kỳ (281.567ha). Đến nay, đã thu hoạch được **34.212 ha**, năng suất bình quân ước đạt **5,34 tấn/ha**, ước sản lượng **182.526 tấn**, đạt 11,62% kế hoạch.

- **Lúa Thu Đông 2022:** Đã gieo sạ được **16.027 ha**. Tập trung ở huyện Giồng Riềng và Giang Thành.

- **Sản xuất vụ nuôi tôm nước lợ năm 2022:** Diện tích thả nuôi được **137.429ha/140.630 ha**, đạt 97,72% kế hoạch và tăng 1,45% so với cùng kỳ. Trong đó, diện tích nuôi tôm công nghiệp 2.208 ha (*có 2.208 ha tôm thẻ chân trắng*); nuôi tôm quảng canh-quảng canh cải tiến 28.331 ha và nuôi tôm - lúa 106.890 ha. Ước sản lượng thu hoạch đến nay đạt **56.054 tấn**, đạt 50,32% kế hoạch và đạt 103,48% so cùng kỳ.

## 3. Tình hình sinh vật gây hại trên lúa

Tổng diện tích nhiễm sâu, bệnh trên lúa Hè Thu 2022 là 7.211 ha. Các đối tượng dịch hại bao gồm: Bệnh đạo ôn lá: diện tích nhiễm là 3.510 ha; Sâu cuốn lá: diện tích nhiễm 1.760 ha; Bệnh lem lép hạt: diện tích nhiễm là 610 ha; Bệnh cháy bìa lá: diện tích nhiễm là 500 ha; Bệnh đạo ôn cổ bông: diện tích nhiễm là 155 ha. Ngoài ra các đối tượng gây hại như: rầy nâu, rầy phấn trắng, sâu đục thân, muỗi hành, OBV, bù lạch, chuột, nhện gié, vàng lá chín sớm, vàng lùn, ... xuất hiện và gây hại ở mức rải rác đến nhẹ, không ảnh hưởng đến sinh trưởng cây lúa.

## 4. Thông tin thị trường

- Lúa thường (tươi): 5.500-5.700đ	- Heo hơi: 53.000-55.000đ	- Urê: 19.000-19.800đ
- Lúa CLC (tươi): 5.800-5.900đ	- Tôm sú (30c/kg): 185.000đ	- NPK (16-16-8): 22.400đ
- Gạo thường: 11.500đ-12.000đ	- Tôm thẻ (100c/kg): 85.000	- NPK (20-20-15): 24.600đ
- Gạo CLC: 14.000đ-15.000đ	- Cá bớp: 165.000-175.000đ	- KCL: 18.200 đ - DAP: 26.000đ

### Nơi nhận:

- Cục trồng trọt (I+II), Vụ nuôi trồng TS;
- TT Tin học & Thống kê (Bộ NN);
- VP.TU, VP.UBND tỉnh;
- Cục Thống kê, Sở KH-ĐT, Sở Công Thương;
- BGĐ Sở;
- Phòng NN & PTNT, Kinh tế các huyện, Tp;
- Website Sở;
- Lưu: VT, KH-TC, hngoc.



Quảng Trọng Thọ